THƯ: GẠCH CHÉO ĐỎ

ĐỀ NGOẠI THẦN KINH Y5 – NĂM HỌC 2020

Câu 1 : Bệnh nhân hôn mê sau tai nạn giao thông, thở máy, kích thích đau nhắm mắt, đáp ứng đau không chính xác, có thang điểm Glasgow là

A. 5
B. 6
C. 7
D. 8
E. 9

Câu 2 : Chỉ định chụp CT-Scan sọ não trong chấn thương sọ não chọn câu sai:

A. Bệnh nhân lơ mơ nói nhảm
B. Chảy dịch trong ra mũi
C. Co giật sau chấn thương
D. Chảy máu mũi
E. Đau đầu nhiều và liên tục

Tình huống sử dụng cho câu 3-4

Bệnh nhân nữ 24 tuổi, nhập viên sau tai nạn giao thông. Khám: mê GCS 6 điểm, bóp bóng giúp thở qua nội khi quản; đồng tử trái 5mm, PXAS (-); đồng tử phải 3mm PXAS (+). Mạch 60 lần/phút; HA 140/90 mmHg. Sưng nề vùng đính chẩm trái. Ctscan sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng cấp tính tể tích 40 cm3 thai dương – đỉnh trái, lệch đường giữa sang phải 10mm, xóa bể dịch não tủy quanh thân não

Câu 3 : Phương pháp điều trị đúng nhất:

A. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác và dấu thần kinh khu trú
B. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ
C. Theo dõi, chụp lại CT-Scan sau 24h
D. Theo dõi, chụp lại CT-Scan sau 2h
E. Phẫu thuật sau 24h

Bệnh nhân này được phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ. Sau mổ 4h, thăm khám lại bệnh nhân ghi nhận: bệnh nhân hôn mê, GCS = 5 điểm. Đồng tử phải 5mm, mất phản xạ ánh sáng; đồng tử trái 3mm, còn phản xạ ánh sáng. Mạch 58 lần/phút; HA 160/80

Câu 4 : Thái độ xử trí lúc này

A. Tiếp tục điều trị chống phù não
B. Phẫu thuật lại
C. Chụp CT-Scan sọ não khẩn
D. Theo dõi, đánh giá lịa sau 4 giờ nữa
E. Đạt lại hệ thống theo dõi áp lực nội sọ

Tình huống sử dụng cho câu 5-6

Bệnh nhân nam, 45 tuổi, được đưa đến bệnh viện sau một tai nạn giao thông. Khám lâm sàng ghi nhận bệnh nhân hôn mê, GCS = 7 điểm , yếu ½ người trái, dãn nhẹ đồng tử bên phải, sưng to vùng thái dương trái

Câu 5 : Chẩn đoán lâm sàng được nghĩ đến nhiều nhất trên bệnh nhân này:

A. Chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng cấp tính thái dương phải
B. Chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng cấp tính bán cầu phải
C. Chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng cấp tính thái dương trái
D. Chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng cấp tính bán cầu trái
E. Chán thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng cấp tính tiểu não phải

Câu 6 : Chỉ định cận lâm sàng hợp lý nhất trên bệnh nhân này:

A. CT-Scan sọ não không cản quang

B. MRI sọ não
C. XQ sọ não
D. CT-Scan sọ não có bơm thuốc cản quang
E. Chụp mạch máu não (Angiography)

Câu 7 : Máu tụ ngoài màng cứng cấp tính do chấn thương sọ não, điều nào sau đây đúng
A. Thường kèm theo dập não
B. Liên quan đến cơ chế chấn động dội
C. Nứt sọ là nguyên nhân thường gặp
D. Thường có máu trong DNT
E. Do đứt các tĩnh mạch liên lạc

Câu 8 : Bệnh nhân nam 28 tuổi, được đưa vào bệnh viện sau tai nạn giao thông. Khám: mê, GCS 4 điểm, đã đặt nội khí quản và bóp bóng giúp thở, đồng tử hai bên 4mm, phản xạ ánh sáng (-), mất phản xạ mắt búp bê. Mạch 60 lần/phút, HA 140/90 mmHg. Sưng nề cùng chẩm 2 bên

BN được chụp CT-Scan sọ não có kết quả như sau: dập não kèm máu tụ trong não trán hai bên, phù não lan tỏa, xóa các bể dịch não tủy trước cầu não

> /=6đ: mổ, không dùng vận mạch, không tổn thương lan tỏa hai bên
< 6đ: xét một số chỉ định
- Nứt sọ, lõm sọ, tụ máu ngoài màng cứng
- 4Đ, nữ trẻ, không có bệnh lý lâm sàng
- Tụ máu dưới màng cứng, dập não <6đ bắt buộc đơn đọc => mổ, hai bên => không mổ

Phương pháp điều trị đúng nhất
A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ trán hai bên lấy máu tụ và giải ép
B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác và dấu thần kinh khu trú
C. Theo dõi chụp lại CT-Scan sau 24h
D. Theo dõi, chụp lại CT-Scan sau 2h
E. Phẫu thuật sau 24h

slide 75/79 Y5

Câu 9 : Sau 1 chấn thương sọ não, có nước chảy ra từ mũi là do
A. Viêm xoang sau chấn thương
B. Vỡ sàn sọ trước
C. Vỡ xương thái dương
D. Tắc lệ đạo sau chấn thương
E. Viêm mũi

Câu 10 : Bệnh nhân nữ, 30 tuổi vào cấp cứu sau tai nạn giao thông. Khám lâm sàng ghi nhận bệnh nhân lừ đừ, GCS 14 điểm, không dấu thần kinh khu trú, có vết thương da đầu khoảng 6cm ở vùng đỉnh trái phức tạp, thám sát vết thương thấy có vỡ xương sọ bên dưới và một ít nhu mô não

Chẩn đoán lâm sàng hợp lý trên bệnh nhân này
A. Vết thương sọ não
B. Lõm sọ hở
C. Lõm sọ kín
D. Chưa đủ dữ kiện lâm sàng để chẩn đoán xác định

Câu 11 : Điều trị vết thương sọ não , chọn câu đúng
A. Khâu vết thương tại phòng cấp cứu, dùng kháng sinh và cho về nhà
B. Nhập viện, dùng kháng sinh dự phòng viêm màng não
C. Nhập viện theo dõi và phẫu thuật khi có biến chứng
D. Nhập viện, dùng kháng sinh dự phòng và phẫu thuật sau 1 tuần
E. Nhập viện, phẫu thuật cấp cứu và dùng kháng sinh dự phòng viêm màng não

Câu 12 : Trong những ngày đầu, biến chứng thường gặp và nguy hiểm đối với bệnh nhân vết thương sọ não:
A. Abcess não
B. Viêm màng não
C. Nhiễm trùng huyết
D. Viêm não thất
E. Động kinh

Câu 13 : Những nhận định sau đây về u não, chọn câu SAI
A. Khoảng 50% khối u ở não là u di căn

Câu 16 : Theo thang điểm Glasgow, chấn thương sọ não được xem là nặng khi số điểm là, chọn câu đúng

A. 12 – 14
B. 13 – 15
C. 9 – 12
D. 3 – 8
E. 9 – 14

Câu 17 : Bệnh nhân nam, 45 tuổi, được đưa đến bệnh viện sau tai nạn giao thông. Khám: mê, GCS = 7 điểm, yếu ½ người phải, dãn đồng tử bên trái 5mm PXAS (-), sưng to vùng thái dương trái. Ctscan: khối máu tụ ngoài màng cứng trán – thái dương trái khoảng 40 gram, kèm lớp máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải bề dầy ≤ 1 mm, đường giữa di lệch sang phải 7mm, xẹp não thất bên trái

Chỉ định điều trị đúng nhất
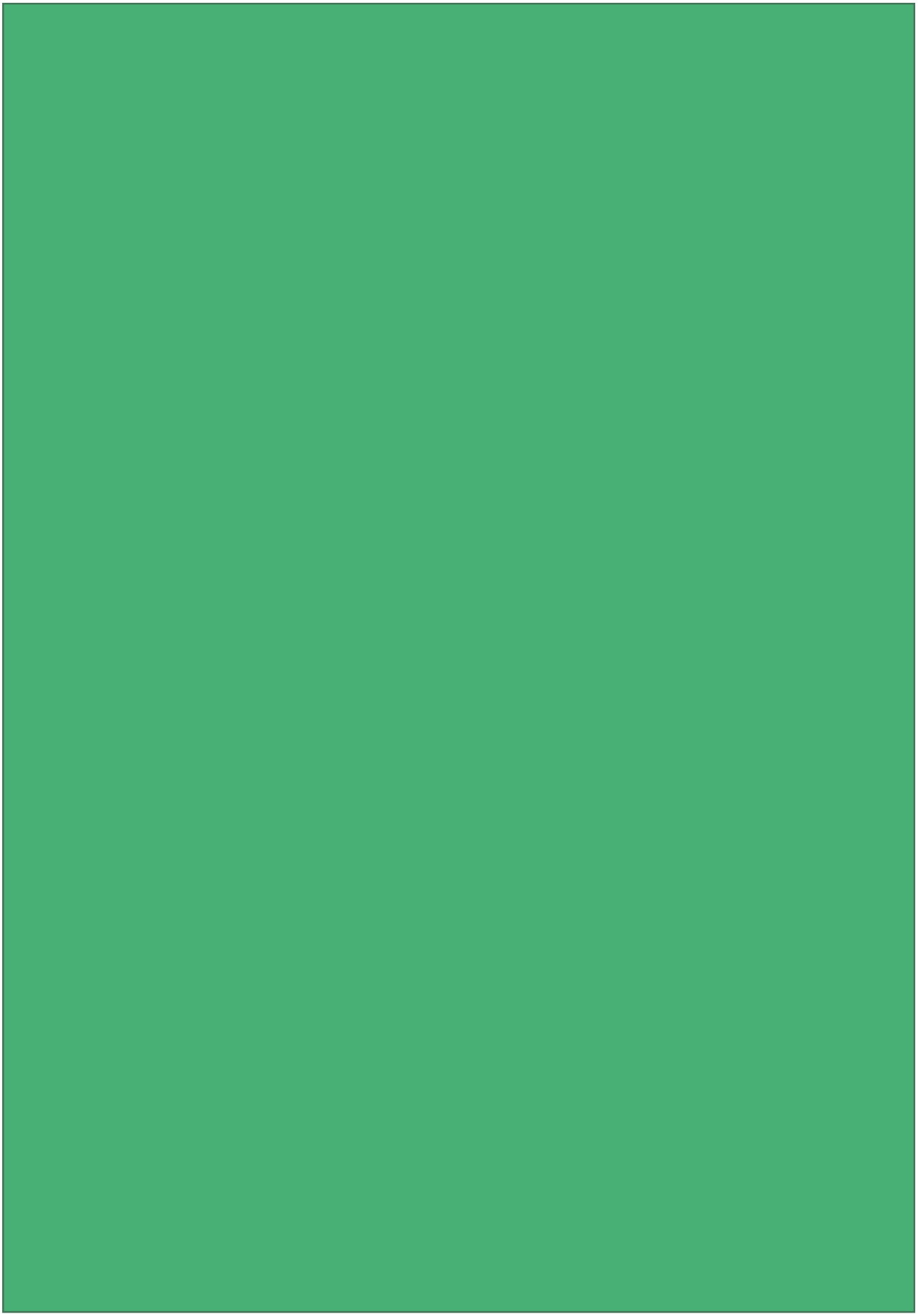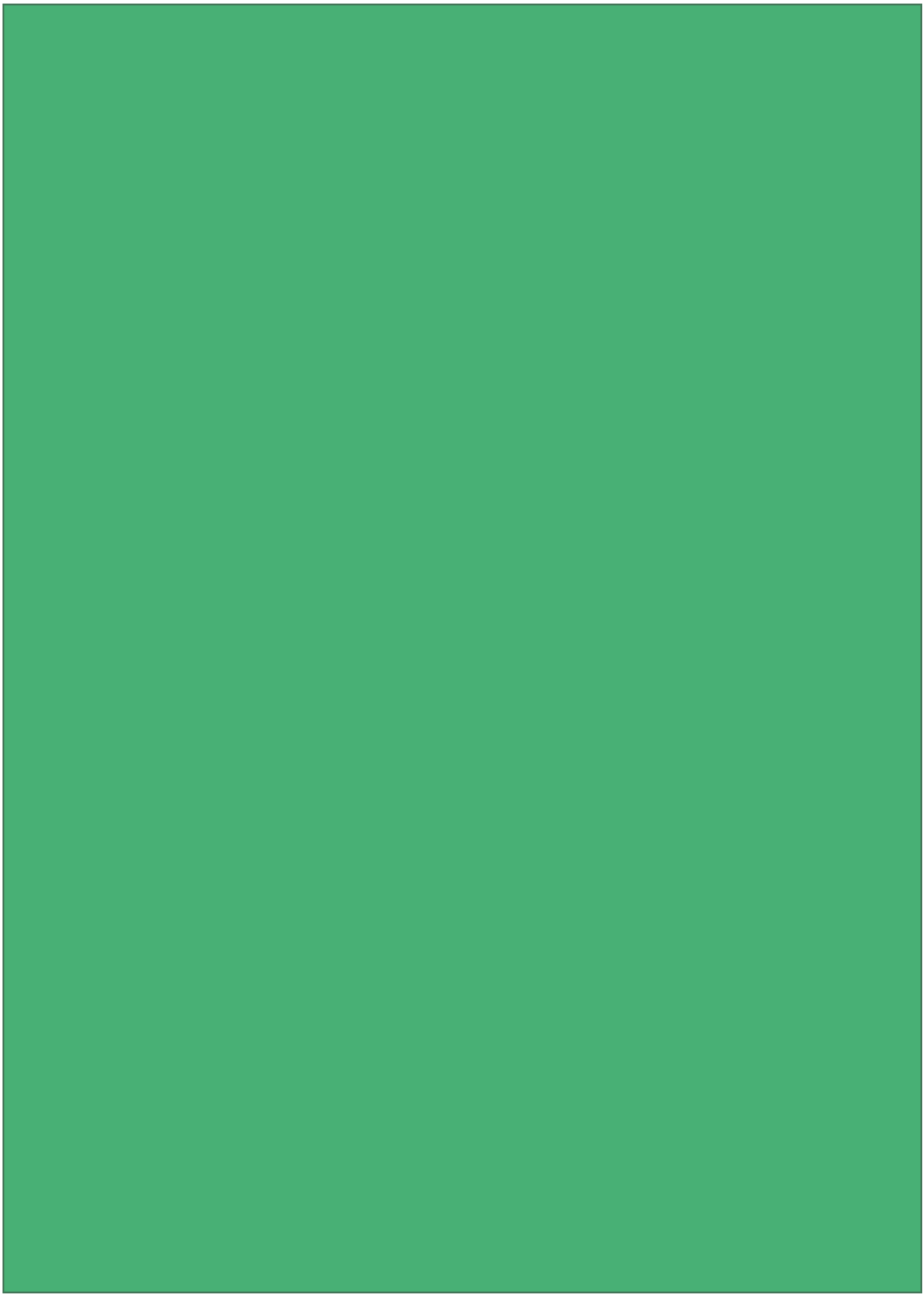
A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng
B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác và đáu thần kinh khu trú
C. Theo dõi, chụp lại CT-Scanner sau 2h
D. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng
E. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng bên trái và máu tụ dưới màng cứng bên phải